

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM

SẢN PHẨM BẢO HIỂM BẢO HIỂM MIỄN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Được phê chuẩn theo công văn số 2843/BTC-QLBH ngày 12/03/2009 của Bộ Tài chính

(Tính trên 1.000 VNĐ Số tiền bảo hiểm)

Tuổi	Thời hạn hợp đồng								
	6 năm	7 năm	8 năm	9 năm	10 năm	11 năm	12 năm	13 năm	14 năm
18	1,32	1,53	1,74	1,97	2,20	2,44	2,70	2,96	3,23
19	1,34	1,55	1,77	1,99	2,23	2,47	2,72	2,98	3,26
20	1,34	1,55	1,77	1,99	2,22	2,47	2,72	2,98	3,25
21	1,34	1,54	1,75	1,97	2,20	2,45	2,70	2,96	3,23
22	1,32	1,52	1,73	1,94	2,17	2,41	2,66	2,92	3,19
23	1,29	1,49	1,70	1,91	2,14	2,38	2,62	2,88	3,14
24	1,27	1,46	1,67	1,88	2,11	2,34	2,59	2,84	3,11
25	1,25	1,44	1,65	1,86	2,08	2,32	2,56	2,82	3,08
26	1,24	1,43	1,64	1,85	2,08	2,31	2,56	2,81	3,08
27	1,24	1,44	1,64	1,86	2,09	2,33	2,58	2,84	3,11
28	1,25	1,45	1,66	1,88	2,11	2,36	2,61	2,88	3,15
29	1,27	1,47	1,69	1,92	2,16	2,41	2,67	2,95	3,23
30	1,30	1,51	1,73	1,97	2,22	2,48	2,76	3,04	3,34
31	1,34	1,56	1,80	2,05	2,30	2,58	2,87	3,17	3,48
32	1,40	1,63	1,88	2,14	2,41	2,70	3,00	3,32	3,65
33	1,46	1,71	1,97	2,25	2,54	2,85	3,17	3,50	3,85
34	1,54	1,81	2,08	2,38	2,69	3,02	3,36	3,72	4,09
35	1,64	1,92	2,22	2,54	2,86	3,22	3,59	3,97	4,37
36	1,76	2,06	2,38	2,72	3,07	3,45	3,85	4,26	4,69
37	1,89	2,21	2,56	2,92	3,30	3,71	4,14	4,58	5,05
38	2,03	2,38	2,76	3,15	3,56	4,01	4,47	4,95	5,45
39	2,20	2,58	2,98	3,41	3,86	4,34	4,84	5,36	5,90
40	2,38	2,79	3,23	3,70	4,18	4,70	5,24	5,80	6,39
41	2,58	3,03	3,50	4,01	4,53	5,09	5,67	6,29	6,92
42	2,80	3,28	3,79	4,34	4,90	5,51	6,15	6,81	7,50
43	3,03	3,55	4,11	4,70	5,31	5,97	6,66	7,38	8,13
44	3,28	3,85	4,45	5,09	5,75	6,47	7,21	7,99	8,80
45	3,55	4,16	4,82	5,51	6,23	7,01	7,82	8,66	9,54

Tuổi	Thời hạn hợp đồng							
	15 năm	16 năm	17 năm	18 năm	19 năm	20 năm	21 năm	22 năm
18	3,51	3,80	4,10	4,41	4,74	5,08	5,46	5,87
19	3,54	3,83	4,13	4,45	4,78	5,12	5,49	5,91
20	3,53	3,82	4,13	4,44	4,77	5,12	5,48	5,89
21	3,50	3,79	4,10	4,41	4,74	5,08	5,44	5,85
22	3,46	3,75	4,05	4,36	4,69	5,03	5,39	5,79
23	3,42	3,70	4,00	4,31	4,63	4,97	5,33	5,73
24	3,38	3,66	3,96	4,27	4,59	4,93	5,29	5,70
25	3,35	3,64	3,93	4,24	4,57	4,90	5,28	5,69
26	3,36	3,64	3,94	4,26	4,58	4,93	5,31	5,72
27	3,39	3,68	3,99	4,30	4,64	5,00	5,39	5,81
28	3,44	3,74	4,05	4,38	4,72	5,10	5,51	5,94
29	3,53	3,84	4,17	4,50	4,87	5,26	5,68	6,13
30	3,65	3,97	4,31	4,66	5,05	5,47	5,90	6,37
31	3,81	4,14	4,50	4,87	5,28	5,72	6,18	6,67
32	3,99	4,35	4,72	5,13	5,57	6,02	6,51	7,02
33	4,22	4,60	4,99	5,43	5,90	6,38	6,90	7,45
34	4,48	4,88	5,31	5,78	6,28	6,79	7,34	7,93
35	4,79	5,22	5,69	6,19	6,72	7,28	7,87	8,49
36	5,14	5,60	6,11	6,65	7,22	7,82	8,46	9,13
37	5,53	6,03	6,58	7,17	7,78	8,43	9,12	9,85
38	5,97	6,51	7,11	7,75	8,41	9,11	9,85	10,64
39	6,46	7,05	7,70	8,39	9,11	9,86	10,67	11,52
40	7,00	7,64	8,35	9,09	9,87	10,69	11,56	12,49
41	7,59	8,28	9,04	9,85	10,69	11,58	12,53	13,53
42	8,22	8,97	9,80	10,67	11,59	12,55	13,58	14,66
43	8,91	9,73	10,62	11,57	12,56	13,61	14,72	15,90
44	9,65	10,54	11,51	12,54	13,62	14,75	15,95	-
45	10,46	11,43	12,48	13,60	14,77	16,00	-	-

Tuổi	Thời hạn hợp đồng								
	6 năm	7 năm	8 năm	9 năm	10 năm	11 năm	12 năm	13 năm	14 năm
46	3,84	4,51	5,22	5,97	6,75	7,59	8,47	9,39	10,35
47	4,16	4,88	5,65	6,47	7,33	8,23	9,19	10,18	11,22
48	4,50	5,28	6,12	7,01	7,95	8,93	9,97	11,05	12,18
49	4,89	5,74	6,65	7,63	8,65	9,72	10,85	12,03	13,26
50	5,32	6,25	7,25	8,31	9,43	10,59	11,82	13,11	14,45
51	5,81	6,83	7,92	9,08	10,30	11,57	12,92	14,33	15,80
52	6,36	7,48	8,67	9,94	11,27	12,66	14,14	15,68	-
53	6,97	8,19	9,50	10,88	12,35	13,87	15,48	-	-
54	7,63	8,97	10,39	11,91	13,51	15,18	-	-	-
55	8,35	9,80	11,37	13,03	14,78	-	-	-	-
56	9,11	10,71	12,42	14,23	-	-	-	-	-
57	9,94	11,68	13,55	-	-	-	-	-	-
58	10,84	12,75	-	-	-	-	-	-	-
59	11,85	-	-	-	-	-	-	-	-
Tuổi	Thời hạn hợp đồng								
	15 năm	16 năm	17 năm	18 năm	19 năm	20 năm	21 năm	22 năm	
46	11,35	12,39	13,54	14,75	16,02	-	-	-	
47	12,31	13,45	14,69	16,01	-	-	-	-	
48	13,36	14,61	15,97	-	-	-	-	-	
49	14,54	15,91	-	-	-	-	-	-	
50	15,85	-	-	-	-	-	-	-	
51	-	-	-	-	-	-	-	-	
52	-	-	-	-	-	-	-	-	
53	-	-	-	-	-	-	-	-	
54	-	-	-	-	-	-	-	-	
55	-	-	-	-	-	-	-	-	
56	-	-	-	-	-	-	-	-	
57	-	-	-	-	-	-	-	-	
58	-	-	-	-	-	-	-	-	
59	-	-	-	-	-	-	-	-	

Ghi chú:

- Điều chỉnh lùi 02 tuổi đối với nữ khi tính phí.
- Đối với nữ tuổi từ 18 đến 20, áp dụng tỷ lệ phí của nam 18 tuổi.
- Tuổi là tuổi tính theo sinh nhật vừa qua.